

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý, hoạt động tại
Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 2919/QĐ-BGTVT ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định quản lý hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động;

Căn cứ Quy chế phối hợp số 52/QCPH-BGTVT-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2013 giữa Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về phối hợp trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 385/TTr-SGTVT ngày 14 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động tỉnh Ninh Thuận, gồm 6 chương 25 điều.

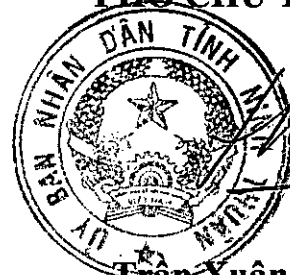
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Công an;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Tổng cục ĐBVN;
- TT. BATGT tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐ; KTN, TH;
- Lưu: VT, NC. NH

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Hòa

QUY CHẾ

Quản lý, hoạt động Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động tỉnh Ninh Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số 704/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định việc quản lý và tổ chức hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.
2. Quy chế này áp dụng với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý hoạt, động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý hoạt động.

1. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động do UBND tỉnh thành lập và giao cho Sở Giao thông vận tải trực tiếp quản lý; có nhiệm vụ thực hiện việc kiểm tra, xử lý vi phạm về tải trọng xe trên các tuyến quốc lộ và hệ thống đường bộ tại địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
2. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động hoạt động theo kế hoạch liên ngành do Sở Giao thông vận tải và Công an tỉnh lập, trình UBND tỉnh phê duyệt.
3. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động được sử dụng tài sản phục vụ công tác theo đúng quy định Nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công, các quy định Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam về chế độ đăng ký, đăng kiểm, thống kê, kiểm kê, vận hành bảo trì và báo cáo hoạt động thường xuyên của Trạm theo quy định.
4. Việc sử dụng bộ cân lưu động phải đúng mục đích, yêu cầu trong công tác kiểm tra, xử lý phương tiện vi phạm quy định về tải trọng nhằm bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và góp phần thiết thực vào công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Vị trí đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động và việc hạ tải.

1. Sở Giao thông vận tải phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng thường trực Ban an toàn giao thông tỉnh và đơn vị trực tiếp quản lý đường bộ khảo sát, lựa chọn và thống nhất trình UBND tỉnh chấp thuận các tuyến đường và vị trí đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

2. Vị trí đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động phải đảm bảo an toàn, không gây ùn tắc giao thông và phải có đủ mặt bằng để hạ tải hoặc gán vị trí có mặt bằng để thực hiện việc hạ tải. Không cân xe, hạ tải trên mặt đường đối với những đường hẹp chỉ đủ hai làn xe chạy, đường có mật độ phương tiện lưu thông cao để gây ùn tắc giao thông và nguy cơ gây mất an toàn giao thông.

3. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm tổ chức khảo sát, thiết kế, thực hiện các biện pháp bảo đảm kết cấu hạ tầng kỹ thuật và lắp đặt hệ thống biển báo tại khu vực đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Trạm kiểm tra tải trọng xe (QCVN 66:2013/BGTVT, ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BGTVT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải) trước khi đưa Trạm vào hoạt động.

4. Phương tiện vi phạm chở quá trọng tải thiết kế hoặc trọng tải cầu đường bắt buộc phải hạ tải (trừ các loại hàng hóa không thể tháo rời được, chất lỏng, hàng tươi sống, hàng được kẹp chì Hải quan hoặc xe có giấy phép lưu hành đặc biệt); sau khi hạ tải đảm bảo trọng tải theo quy định mới cho xe tiếp tục lưu hành. Chủ hàng hoặc chủ phương tiện, lái xe phải tự chịu trách nhiệm về việc hạ tải, trông giữ, bảo quản hàng hóa của mình và chịu các khoản chi phí liên quan đến việc hạ tải.

Điều 4. Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

1. Hằng năm, căn cứ vào tình hình trật tự an toàn giao thông, tình hình hoạt động của xe quá tải trên địa bàn tỉnh, Sở Giao thông vận tải phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng lưu động trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện.

2. Căn cứ kết quả hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động và tình hình thực tế hoạt động của xe quá tải trên các tuyến đường, Sở Giao thông vận tải và Công an tỉnh thống nhất việc di chuyển Trạm đến vị trí khác hoặc tạm dừng hoạt động của Trạm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận bằng văn bản.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA TRẠM KIỂM TRA TẢI TRỌNG XE LƯU ĐỘNG

Điều 5. Lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại Trạm kiểm soát tải trọng xe lưu động.

1. Bộ phận quản lý điều hành Trạm: 12 người, gồm:

a) Trạm trưởng: Do Giám đốc Sở Giao thông vận tải phân công và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm;

b) Phó Trạm trưởng: Do Giám đốc Sở Giao thông vận tải phân công và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm;

c) Ca trưởng: 04 người (Cán bộ thanh tra Sở GTVT: 02 người; Cảnh sát giao thông 02 người) thực hiện nhiệm vụ trực tiếp tại Trạm KTTTX lưu động;

d) 06 chuyên viên, nhân viên kỹ thuật: Trực tiếp vận hành thiết bị kỹ thuật trên xe (mỗi ca 01 người), 01 người kiêm nhiệm công tác hành chính - kế toán của Trạm và 02 lái xe.

2. Lực lượng trực tiếp kiểm soát, xử lý vi phạm: 12 người (kể cả các ca trưởng làm việc trực tiếp), cụ thể như sau:

a) Thanh tra Sở Giao thông vận tải: 03 người (mỗi ca 01 người);

b) Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh: 06 người (mỗi ca 02 người);

c) Kiểm soát Quân sự thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh: 03 người (mỗi ca 01 người);

3. Lực lượng hỗ trợ:

Ngoài các lực lượng hoạt động thường xuyên tại Trạm kiểm tra tải trọng lưu động, lực lượng Công an, Quân sự địa phương có trách nhiệm tham gia hỗ trợ, phối hợp bảo đảm an ninh trật tự khi xảy ra tình hình phức tạp tại khu vực đặt Trạm theo Quy chế phối hợp số 52/QCPH-BGTVT-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2013 giữa Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về phối hợp trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động;

4. Việc phân công, thay đổi Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động do Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, quyết định.

Điều 6. Chế độ làm việc tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động

1. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động hoạt động 24/24 giờ trong ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ.

2. Lực lượng trực tiếp kiểm soát, xử lý vi phạm được phân theo ca trực (tùy theo tình hình và điều kiện cụ thể, Trạm trưởng quy định thời gian mỗi ca trực sau khi thống nhất với các lực lượng). Mỗi ca trực do Ca trưởng điều hành. Ca trưởng thống nhất phân công trong lực lượng Cảnh sát giao thông và Thanh tra giao thông mỗi cơ quan 02 người và thực hiện nhiệm vụ theo cơ chế luân phiên kế tiếp mỗi bên phụ trách 01 ca.

3. Ca trưởng có trách nhiệm ghi chép đầy đủ tình hình, kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm vào nhật ký kiểm tra và phối hợp với nhân viên vận hành thiết bị trên xe cập nhật, tổng hợp số liệu báo cáo lãnh đạo Trạm và cấp trên theo quy định. Hết ca trực phải thông báo tình hình và bàn giao công việc, sổ sách cho Ca trưởng tiếp theo.

4. Các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động khi lên ca trực phải chấp hành sự điều hành trực tiếp của Ca trưởng. Khi giải quyết và xử lý công việc nếu có ý kiến khác nhau giữa các thành viên trong ca trực, Ca trưởng là người quyết định và chịu trách nhiệm

trước pháp luật về quyết định của mình. Nếu phát sinh tình hình phức tạp hoặc có vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết, Ca trưởng phải kịp thời báo cáo cho Trạm trưởng giải quyết hoặc xin ý kiến của cấp trên chỉ đạo giải quyết.

Điều 7. Tiêu chuẩn, trang phục, chế độ của lực lượng tham gia

1. Lực lượng được phân công tham gia thực hiện nhiệm vụ tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động phải đảm bảo có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, cụ thể.

2. Các lực lượng khi tham gia làm nhiệm vụ tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động phải mặc trang phục, mang phù hiệu, cấp hiệu, thực hiện quy trình tác nghiệp theo đúng quy định của ngành mình và Quy chế quản lý, hoạt động của Trạm.

3. Các lực lượng tham gia làm nhiệm vụ trực tiếp tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động được tổ chức tập huấn nghiệp vụ bao gồm quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm, công tác vận hành, bảo dưỡng thường xuyên bộ cân lưu động theo đúng quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, NHIỆM VỤ CỦA CÁC LỰC LƯỢNG

Điều 8. Trách nhiệm, nhiệm vụ của lãnh đạo và bộ phận trực tiếp vận hành Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động

1. Trạm trưởng:

a) Điều hành và quản lý toàn diện hoạt động của Trạm trong suốt thời gian thực hiện Kế hoạch. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Trạm.

b) Phân công nhiệm vụ cho Phó Trạm trưởng và các Ca trưởng; đôn đốc và kiểm tra cán bộ, chiến sĩ, nhân viên của Trạm trong việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định của ngành, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt tại Trạm.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết hoạt động của Trạm theo đúng quy định.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp trên giao.

2. Phó Trạm trưởng:

a) Giúp Trạm trưởng chỉ đạo, điều hành hoạt động của Trạm và thực hiện các nhiệm vụ do Trạm trưởng phân công. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trạm trưởng khi Trạm trưởng vắng mặt. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Trạm trưởng về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Giúp Trạm trưởng phân công, đôn đốc và kiểm tra cán bộ, chiến sĩ, nhân viên của Trạm trong việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định của ngành, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt tại Trạm.

c) Đề xuất và tổ chức thực hiện các biện pháp để bảo đảm điều kiện làm việc, sinh hoạt của các lực lượng tham gia hoạt động tại Trạm.

3. Ca trưởng:

a) Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của ca trực được phân công;

b) Tổ chức phân công, phân nhiệm cho các thành viên trong ca trực; xác định cơ chế làm việc và mối quan hệ giữa các nhân viên trong ca trực đảm bảo phù hợp nội quy, quy chế của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; phối hợp với các ca trực khác trong việc thực hiện nhiệm vụ và quản lý tài sản, thiết bị; hướng dẫn, đôn đốc các nhân viên trong ca của mình hoàn thành nhiệm vụ.

c) Thực hiện các biện pháp ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực; thường xuyên giám sát, kiểm tra, kiểm soát để phát hiện và báo cáo những hành vi vi phạm trong ca trực với lãnh đạo Trạm và cấp trên.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo Trạm.

3. Nhân viên trực tiếp vận hành thiết bị:

a) Vận hành các trang thiết bị kỹ thuật của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

b) Thực hiện việc cân kiểm tra tải trọng xe; chuyển kết quả cân cho Tổ trưởng ca trực để xử lý, lập biên bản vi phạm.

c) Thực hiện thường xuyên chế độ gửi thông tin và truyền số liệu xử lý vi phạm về máy chủ của Tổng cục Đường bộ Việt Nam; cập nhật số liệu, tham mưu cho Trạm trưởng đánh giá tình hình, báo cáo kết quả hoạt động của Trạm về Sở Giao thông vận tải và Công an tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm, nhiệm vụ của lực lượng Thanh tra giao thông.

1. Tổ chức việc vận chuyển, lắp đặt, kiểm tra thiết bị và chuẩn bị điều kiện bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

2. Phối hợp với Cảnh sát giao thông dùng phương tiện vi phạm, kiểm tra các loại giấy tờ có liên quan về xe và hàng hóa, hướng dẫn lái xe đưa xe vào vị trí kiểm tra.

3. Cân xe, xác định vi phạm, lập biên bản vi phạm hành chính về các lỗi vi phạm hành chính có liên quan đến tải trọng, khổ giới hạn và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô theo thẩm quyền. Ra quyết định xử phạt theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho Chánh Thanh tra Sở ra quyết định xử phạt theo thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát giao thông.

1. Phối hợp với lực lượng Thanh tra giao thông vận tải thực hiện hiệu lệnh dùng phương tiện vi phạm; xử lý các trường hợp vi phạm khác (ngoài các vi phạm mà lực lượng Thanh tra GTVT đã xử lý) thuộc thẩm quyền.

2. Phối hợp với Thanh tra giao thông yêu cầu xe vào bãi hạ tải, giám sát việc hạ tải, thống nhất giải quyết cho phương tiện tiếp tục lưu hành sau khi thực hiện xong việc hạ tải theo đúng quy định.

3. Phối hợp với lực lượng tuần tra kiểm soát trên đường, Công an các địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện các biện pháp ngăn chặn, buộc các xe vượt Trạm quay về Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động để kiểm tra, xử lý.

Điều 11. Trách nhiệm, nhiệm vụ của lực lượng Kiểm soát Quân sự thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

1. Kiểm tra, kiểm soát đối với các xe mang biển kiểm soát Quân sự, đưa các xe có dấu hiệu vi phạm quá tải trọng, quá khổ giới hạn vào Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động để kiểm tra; xử lý kể cả các xe của các đơn vị, doanh nghiệp Quân đội làm kinh tế (trừ các xe làm nhiệm vụ khẩn cấp, đặc biệt theo quy định của pháp luật); xử lý các vi phạm hành chính khác thuộc thẩm quyền.

2. Phối hợp với các lực lượng làm nhiệm vụ tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trong công tác xử lý vi phạm, tuần tra kiểm soát giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; xử lý các hành vi trốn, tránh Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; cưỡng chế các xe vi phạm vào kiểm tra.

Điều 12. Trách nhiệm, nhiệm vụ của các lực lượng hỗ trợ

Khi xảy ra tình huống phức tạp hoặc mất an ninh trật tự, lực lượng Công an, Quân sự địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã) có trách nhiệm tham gia hỗ trợ và phối hợp với lực lượng đang làm nhiệm vụ tại Trạm bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

Chương IV

PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ; BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC, SINH HOẠT CHO CÁC LỰC LƯỢNG TẠI TRẠM; KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA TRẠM KIỂM TRA TẢI TRỌNG XE LƯU ĐỘNG

Điều 13. Sử dụng, bảo trì, kiểm định phương tiện, trang thiết bị.

1. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động (bao gồm xe, bộ cân và các trang thiết bị trên xe) được sử dụng; bảo trì, kiểm định, kiểm chuẩn theo đúng quy định của Nhà nước và hướng dẫn của nhà sản xuất. Trạm trưởng có trách nhiệm duy trì trạng thái hoạt động bình thường, chính xác của bộ cân và trang thiết bị giữa hai kỳ kiểm định. Trường hợp phương tiện, thiết bị hư hỏng, hết hạn kiểm định, Trạm trưởng phải kịp thời báo cáo, đề xuất việc bảo hành, bảo trì, sửa chữa, kiểm định, kiểm chuẩn theo đúng quy định. Nghiêm cấm các hành vi cố tình làm sai lệch tình trạng kỹ thuật của bộ cân, can thiệp vào phần mềm để sửa đổi kết quả cân.

2. Ngoài các trang thiết bị được trang bị kèm theo bộ cân lưu động, các cơ quan, đơn vị có lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động có trách nhiệm cung cấp phương tiện, công cụ hỗ trợ, các thiết bị kiểm tra khác để phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm theo đề nghị của lãnh đạo Trạm. Phương tiện, công cụ hỗ trợ, các trang thiết bị phục vụ công tác của

Trạm được quản lý, sử dụng, bảo quản và kiểm định đúng theo quy định của Nhà nước.

Điều 14. Bảo đảm điều kiện làm việc, sinh hoạt cho các lực lượng hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động

1. Căn cứ vào nhu cầu và tình hình, điều kiện thực tế tại khu vực đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động, Ban lãnh đạo Trạm đề xuất việc mượn nhà của các cơ quan, đơn vị hoặc thuê nhà của dân trong khu vực, thuê nhà lưu động (nhà làm bằng công – ten - nơ di chuyển được) làm nơi nghỉ ngơi, sinh hoạt, vệ sinh (gọi tắt là nhà phục vụ công tác) và mua sắm, trang bị các vật dụng phục vụ công tác, sinh hoạt tại chỗ cho các lực lượng tham gia hoạt động tại Trạm.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Giao thông vận tải hướng dẫn Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động thực hiện thủ tục mượn, thuê nhà phục vụ công tác và mua sắm tài sản theo đúng quy định.

3. Sở Giao thông vận tải được hợp đồng lao động đối với nhân viên kỹ thuật và lái xe theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ. Kinh phí chi trả từ nguồn kinh phí hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

Chương V

**MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC; CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO;
CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, PHÒNG CHỐNG TIÊU CỰC**

Điều 15. Mối quan hệ công tác.

1. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Sở Giao thông vận tải và sự hướng dẫn về kỹ thuật của Tổng cục Đường bộ Việt Nam; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về quy trình nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính của Thanh tra Sở Giao thông vận tải và Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh.

2. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động có mối quan hệ phối hợp với chính quyền các cấp trong công tác bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông; chấp hành các quy định của địa phương nơi đặt Trạm về công tác bảo đảm an ninh trật tự.

3. Các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ tại Trạm phải chấp hành sự phân công của lãnh đạo Trạm; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị mình.

4. Trong quá trình làm việc, nếu có vấn đề chưa thống nhất thì Trạm trưởng là người quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền, phải báo cáo và xin ý kiến của cấp trên chỉ đạo giải quyết.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo.

1. Trạm trưởng Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về hoạt động của Trạm cho các cơ quan có liên quan theo đúng quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

2. Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động được sử dụng con dấu của Thanh tra Sở Giao thông vận tải trong các văn bản hành chính của Trạm.

3. Hằng tháng, Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động có trách nhiệm tổng hợp số liệu, hồ sơ xử lý vi phạm hành chính tại Trạm và các số liệu có liên quan phục vụ công tác thanh, kiểm tra và báo cáo các cơ quan chức năng theo quy định.

Điều 17. Chế độ kiểm tra, giám sát, phòng chống tiêu cực.

1. Cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức các lực lượng được phân công công tác tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động có trách nhiệm giám sát lẫn nhau; kịp thời phản ánh, báo cáo với lãnh đạo Trạm hoặc cơ quan có thẩm quyền về những hành vi, việc làm trái với Quy chế quản lý hoạt động của Trạm hoặc trái quy định của pháp luật.

2. Thanh tra Sở Giao thông vận tải và Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát (thường xuyên hoặc đột xuất) Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trong việc thực hiện quy trình nghiệp vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và việc chấp hành Quy chế quản lý hoạt động của Trạm; tiếp nhận, kiểm tra, xác minh các thông tin phản ánh, đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân về hành vi tiêu cực, những thiếu sót của các lực lượng tham gia hoạt động tại Trạm; chấn chỉnh, xử lý hoặc tham mưu xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

3. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, cuối năm, Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh, Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra toàn diện hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo kịp thời.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải.

1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xây dựng Kế hoạch phối hợp liên ngành kiểm soát tải trọng xe trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, đảm bảo việc kiểm tra tải trọng xe đạt hiệu quả.

2. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan khảo sát, xác định các vị trí đặt Trạm kiểm soát tải trọng xe lưu động, bãi hạ tải; thực hiện các biện pháp bảo đảm kết cấu hạ tầng kỹ thuật, lắp đặt hệ thống biển báo và các công việc cần thiết khác để triển khai và duy trì hoạt động của Trạm.

3. Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải phân công lực lượng tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại Trạm theo Quy chế quản lý hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; thực hiện việc tuyển dụng, ký hợp đồng lao động và phân công, quản lý đối với chuyên viên, nhân viên trực tiếp vận hành thiết bị kỹ thuật tại Trạm.

4. Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế và kế hoạch hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động lập dự toán gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định phân bổ, điều chỉnh, bổ sung kinh phí hoạt động của Trạm.

5. Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động theo từng đợt hoặc quý, tổng kết hoạt động của Trạm hàng năm; báo cáo tình hình công tác kiểm soát tải trọng xe cho Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổng cục Đường bộ Việt Nam theo quy định; tổng hợp các vướng mắc trong quá trình hoạt động của Trạm đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Điều 19. Trách nhiệm của Công an tỉnh.

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch phối hợp liên ngành kiểm soát tải trọng xe trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, đảm bảo việc kiểm tra tải trọng xe đạt hiệu quả.

2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan khảo sát, xác định các địa điểm đặt Trạm kiểm soát tải trọng xe lưu động, bãi hạ tải.

3. Chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại Trạm theo Quy chế quản lý, hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; chỉ đạo Công an cấp huyện, xã nơi đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động phân công lực lượng hỗ trợ bảo đảm an ninh trật tự, phối hợp giải quyết khi xảy ra các vụ việc phức tạp theo đề nghị của Trưởng Trạm.

4. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động theo từng đợt hoặc quý, tổng kết hoạt động của Trạm hàng năm; báo cáo tình hình công tác kiểm soát tải trọng xe cho Bộ Công an theo quy định.

Điều 20. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

1. Chỉ đạo lực lượng Kiểm soát Quân sự phân công tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại Trạm theo Quy chế quản lý hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; chỉ đạo Ban chỉ huy Quân sự cấp huyện, xã nơi đặt Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động phân công lực lượng hỗ trợ bảo đảm an ninh trật tự, phối hợp giải quyết khi xảy ra các vụ việc phức tạp theo đề nghị của lãnh đạo Trạm. *uu*

2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động theo từng đợt hoặc quý, tổng kết hoạt động của Trạm hằng năm theo quy định.

Điều 21. Trách nhiệm của Văn phòng thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh.

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan khảo sát, xác định các địa điểm đặt Trạm kiểm soát tải trọng xe lưu động, bãi hạ tải.

2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức tuyên truyền chuyên đề về công tác kiểm soát tải trọng xe, lồng ghép với kế hoạch tuyên truyền hàng năm của Ban An toàn giao thông tỉnh.

3. Nghiên cứu, đề xuất việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động để thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của Trạm theo Quy chế quản lý hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động.

Điều 22. Trách nhiệm của Sở Tài chính.

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải làm việc với Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương, Quỹ Bảo trì đường bộ địa phương về việc phân bổ kinh phí hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ, điều chỉnh, bổ sung kinh phí hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải.

3. Hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 23. Trách nhiệm của UBND cấp huyện.

1. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động hoạt động trên địa bàn.

2. Chỉ đạo lực lượng Công an, Quân sự địa phương tham gia hỗ trợ, phối hợp bảo đảm an ninh trật tự, giải quyết tình hình phức tạp tại khu vực đặt Trạm theo đề nghị của Trạm trưởng.

3. Tham gia giám sát hoạt động Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động; thông báo kịp thời cho Sở Giao thông vận tải về tình hình có liên quan đến hoạt động Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động và hoạt động của phương tiện chở quá tải trên địa bàn.

Điều 24. Khen thưởng, kỷ luật.

Cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức tham gia hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao được xem

xét, khen thưởng theo quy định hiện hành. Các cá nhân vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Điều khoản thi hành.

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Căn cứ tình hình hoạt động thực tế Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động và hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải. Giao Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung tại Quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hòa